

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2018/HSST
Ngày 26/9/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Lan Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đình Cự
2. Ông Nguyễn Văn Hiễn

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà:

Bà Đào Thị Kim Cúc - Kiểm sát viên

Ngày 26/9/2018 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế T; tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 20 tháng 9 năm 1986.

Nơi sinh: xã H, huyện Đ, tỉnh T.

Nơi cư trú: Thôn B, xã H, huyện Đ, tỉnh T.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 11/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Quang L (đã chết) và bà Lương Thị L, sinh năm 1956;

Vợ, con: Chưa có

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01. Ngày 20/9/2017 bị Chủ tịch UBND xã H ra Quyết định số 01 đưa Nguyễn Thế T vào diện giáo dục tại xã. Đến ngày 20/12/2017, Tài chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2018, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, có mặt tại phiên toà.

**** Người chứng kiến:***

- Ông Đặng Đình T, sinh năm 1969

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh T
- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1970
Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh T
(Tại phiên tòa vắng mặt ông T, anh T)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 21/6/2018, Công an huyện Đông Hưng phối hợp với Công an xã Thăng Long, huyện Đông Hưng bắt quả tang Nguyễn Thế T đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại mé đường 39 thuộc địa phận thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh T. Vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilon màu trắng kích thước 4x8cm được gắn kín có nắp cài viền màu đỏ, bên trong có 03 gói được gói bằng nilon màu đen, lượt tiếp theo có 01 gói được gói bằng giấy tráng kim màu vàng, 01 gói được gói bằng giấy tráng kim màu trắng, 01 gói được gói bằng giấy màu xanh, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng dạng cục. Quá trình điều tra Nguyễn Thế T khai nhận: T là đối tượng nghiện ma túy tại địa phương. Khoảng 8 giờ ngày 21/6/2018, T đi bộ từ nhà ở thôn B, xã H lên trục đường xã rồi đi nhờ xe mô tô của một người lạ đi đường. Khi đến ngã tư Đình Thượng thuộc địa phận xã M thì T xuống xe và đi bộ vào quán cafe H ở xã M, huyện Đ mục đích để mua ma túy về sử dụng. Khi vào trong quán, T thấy một người đàn ông khoảng 30 tuổi không biết tên, tuổi, địa chỉ. Do đã vài lần mua ma túy của người này nên khi gặp, T bảo người này “Lấy cho 3 cái” ý là bán cho 600.000 đồng ma túy. Người này đồng ý, T lấy 600.000 đồng đưa cho người này. Người này nhận tiền và lấy trong người ra 01 túi nilon bên trong có 03 gói ma túy đưa cho T. T cầm túi nilon bỏ vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi bộ ra đường 39 mục đích tìm quầy thuốc tân dược để mua bơm kim tiêm về sử dụng. Khi đang đi trên mé đường 39 thuộc địa phận thôn T, xã T, huyện Đ thì bị lực lượng Công an huyện Đông Hưng phối hợp với Công an xã Thăng Long phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng và dẫn giải về Công an huyện Đông Hưng để làm việc.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thế T nhưng không thu giữ gì.

Tại bản Kết luận giám định số 261/KLGD-PC54 ngày 21/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận: Mẫu gửi giám định thu của Nguyễn Thế T là ma túy, loại **Heronie (Hêrôin)**, có khối lượng **0,2448 gam** (Không phải hai nghìn bốn trăm bốn mươi tám gam).

Bản cáo trạng số 62/CT - VKSDH ngày 05/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Thế T về tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Thế T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố.

Đại diện VKSND huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thế T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c, khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thế T từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng, án phí.

Bị cáo Nguyễn Thế T nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thế T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa như:

- Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang do Công an huyện Đông Hưng lập hồi 9 giờ 30 phút ngày 21/6/2018 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Thăng Long, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

- Biên bản niêm phong vật chứng.

- Bản kết luận giám định số 261/KLGD-PC54 ngày 21/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

- Lời khai của người chứng kiến: ông Đặng Đình T, anh Nguyễn Văn T.

Có đủ cơ sở để kết luận Nguyễn Thế T có hành vi tàng trữ trái phép 0,2448 gam hêrôin (không phải hai nghìn bốn trăm bốn mươi tám gam) với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;

b) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[3] Đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Là người nghiện ma túy, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và cộng đồng xã hội, là mặt hàng nhà nước độc quyền quản lý, nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, bị cáo đã tàng trữ 0,2448gam hêrôin để sử dụng. Vì vậy cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS để xét xử bị cáo mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX thấy: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào; nhân thân có một tiền sự; về tình tiết giảm nhẹ bị cáo sau khi phạm tội thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, phạm tội không có mục đích vụ lợi vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu huỷ số ma túy thu giữ của T còn lại sau giám định.

[7] Về nguồn gốc ma túy và người bán ma túy: T khai mua của người đàn ông khoảng 30 tuổi, không biết tên tuổi địa chỉ ở trong quán cafe H ở xã M, huyện Đ. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được người đàn ông trên là ai, ở đâu do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số tiền 600.000 đồng T khai dùng để mua ma túy là số tiền do T lao động mà có, không phải tiền vi phạm pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thế T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế T 01 năm 09 tháng tù (một năm, chín tháng tù), thời hạn tù tính từ ngày 21/6/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ 0,2110gam Hêrôin thu giữ của Nguyễn Thế T còn lại sau giám định được đựng trong phong bì niêm phong số 261/KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

(Được thể hiện chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/9/2018 giữa Công an huyện Đông Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng)

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thế T phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- Sở tư pháp Thái Bình;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- THADS huyện Đông Hưng;
- Công an huyện Đông Hưng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phạm Thị Lan Phương